

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GD
TỈNH TÂY NINH**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 97/2017/HS-ST
Ngày: 20-12-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GD, TỈNH TÂY NINH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Trần Thanh Vũ**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*
 1. Bà **Trần Ánh Nhạn**
 2. Ông **Nguyễn Văn Thản**

- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Lê Minh Hiếu** là Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GD tham gia phiên tòa:*
Bà **Huỳnh Chí Trung** - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 12 năm 2017 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện GD, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 81/2017/HS-ST ngày 20-10-2017 đối với bị cáo:

Châu Thị L, tên gọi khác: Liên, sinh năm 1980, tại huyện GD, tỉnh Tây Ninh. Nơi đăng ký nhân khẩu thường trú và cư trú hiện nay: ấp 1, xã BD, huyện GD, tỉnh Tây Ninh; nghề nghiệp: Công nhân; trình độ văn hóa: 5/12; dân tộc: Kinh; con ông Châu Văn P, sinh năm 1960 và bà Đỗ Thị **R**, sinh năm 1960; có chồng: Ngô Nguyễn H, sinh năm 1977 và 02 con, lớn nhất sinh năm 1999, nhỏ nhất sinh năm 2007. Tiền án: Ngày 14-3-2012 bị Toà án nhân dân thị xã TDM, tỉnh Bình Dương xử phạt 5.000.000 đồng về tội “Đánh bạc”; Tiền sự: không có. Bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bị cáo đã có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích. Khoảng tháng 5/2017, bị cáo tiếp tục hoạt động ghi bán số đề cho những công nhân làm chung Công ty TNHH Pouli Việt Nam thuộc Khu công nghiệp PD- BL. Ngày 28-6-2017, bị cáo ghi bán số đề đài Đồng Nai cho chị Nguyễn Thị T Hà với số tiền 390.000 đồng, anh Cao Văn D 400.000 đồng và hai người công nhân làm chung công ty, không biết họ tên và địa chỉ, nhắn tin qua điện thoại mua số đề 830.000 đồng, tổng

số tiền là 1.620.000 đồng. Khoảng 15 giờ cùng ngày, khi bị cáo đang sao chép các tin nhắn số đề từ điện thoại di động ra giấy để tập hợp thành phôi thì bị Công an Đoàn Khu công nghiệp PD- BL bắt quả tang.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội đánh bạc.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động hiệu Hphone A116 màu đen, sim1 0925181592, sim 2 01685262949, 01 tờ giấy lịch mặt trước là ngày 18/3/2016, mặt sau có ghi các con số đề đài Đồng Nai ngày 28/6/2017; Tiền Việt Nam: 7.255.000 đồng.

Tại Cáo trạng số 88/QĐ/KSĐT ngày 19-10-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện GD đã truy tố Châu Thị L về tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GD giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1,3 Điều 248; Điều 30, 31, điểm p khoản 1 Điều 46, xử phạt bị cáo Châu Thị L từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ, miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo. Phạt bổ sung bị cáo từ 5.000.000 đồng đến 7.000.000 đồng. Xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện GD, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện GD, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có kiến nghị hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai của bị cáo Châu Thị L tại phiên tòa phù hợp với những chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, đủ căn cứ xác định: Ngày 28-6-2017, bị cáo bị Công an Đoàn Khu công nghiệp PD- BL bắt quả tang về hành vi bán số đề cho những công nhân làm chung Công ty TNHH Pouli Việt Nam thuộc Khu công nghiệp PD- BL với tổng số tiền là 1.620.000 đồng và bị cáo đã có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích. Do đó, hành vi của bị cáo đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” quy định tại khoản 1 Điều 248 Bộ luật hình sự.

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an ở địa phương. Bị cáo đã có tiền án về tội “Đánh bạc”, chưa xóa án tích, nhưng bị cáo tiếp tục thực hiện tội phạm, chứng tỏ bị

cáo đã xem thường pháp luật. Cần xử lý **phù hợp** đối với bị cáo để đảm bảo tính răn đe, giáo dục và phòng ngừa tội phạm.

[4] Khi quyết định hình phạt, có cân nhắc các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng. Xét thấy bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội, có thái độ ăn năn hối cải. Do đó, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ quy định tại các điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện GD áp dụng hình phạt cải tạo không giam giữ, **không cần thiết phải** cách ly bị cáo ra khỏi xã hội là có căn cứ.

[5] Các biện pháp tư pháp: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 75 và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tài sản của bị cáo hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD đang tạm giữ, để sung quỹ Nhà nước, bao gồm: 01 điện thoại di động hiệu Hphone A116 màu đen, sim1 0925181592, sim 2 01685262949 và số tiền 390.000 đồng dùng vào việc phạm tội trong tổng số tiền 7.255.000 đồng bị thu giữ trong ngày bị bắt quả tang;

- Số tiền 6.865.000 đồng trong tổng số tiền 7.255.000 đồng bị thu giữ trong ngày bị bắt quả tang, bị cáo không dùng vào việc phạm tội, bị cáo mượn của mẹ ruột là bà Đỗ Thị R nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

- 01 tờ giấy lịch mặt trước là ngày 18/3/2016, mặt sau có ghi các con số đề đài Đồng Nai ngày 28/6/2017 là tờ phôi, được lưu hồ sơ vụ án.

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đang nuôi con nhỏ sinh năm 2007 nên không cần thiết phải khấu trừ thu nhập để sung công quỹ Nhà nước.

[6] Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Điều 30 Bộ luật Hình sự:

Phạt bổ sung bị cáo L 5.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước

[7] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, buộc bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Bị cáo Châu Thị L phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1,3 Điều 248; điểm p khoản 1 Điều 46, Điều 30, 31 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Châu Thị L 01 (một) năm cải tạo không giam giữ.

Thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân xã BĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh được giao giám sát và giáo dục nhận được Quyết định thi hành án.

Giao bị cáo L cho Ủy ban nhân dân xã BĐ, huyện GD, tỉnh Tây Ninh giám sát và giáo dục.

Bị cáo có hoàn cảnh kinh tế khó khăn, đang nuôi con nhỏ sinh năm 2007 nên không cần thiết phải khấu trừ thu nhập để sung công quỹ Nhà nước.

Phạt bổ sung bị cáo Châu Thị L 5.000.000 đồng để sung công quỹ Nhà nước. Buộc bị cáo phải nộp phạt trong thời hạn 06 (sáu) tháng kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật.

2. Về biện pháp tư pháp:

Xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 75 và Điều 76 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước: 01 điện thoại di động hiệu Hphone A116 màu đen, sim1 0925181592, sim 2 01685262949 và số tiền 390.000 đồng trong tổng số tiền 7.255.000 đồng, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD đang quản lý;

- Tạm giữ số tiền 6.865.000 đồng trong tổng số tiền 7.255.000 đồng để đảm bảo thi hành án, hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện GD đang quản lý;

- Lưu hồ sơ vụ án 01 tờ giấy lịch mặt trước là ngày 18/3/2016, mặt sau có ghi các con số đề đài Đồng Nai ngày 28/6/2017.

3. Án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Buộc bị cáo Châu Thị L phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015.

Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện GD;
- CC THADS huyện GD;
- Công an huyện GD;
- UBND xã BĐ;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trần Thanh V

